

ĐỊNH HƯỚNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KẾ TOÁN TÀI CHÍNH PHÙ HỢP VỚI ĐỀ ÁN ÁP DỤNG CHUẨN MỰC BÁO CÁO TÀI CHÍNH TẠI VIỆT NAM

Dương Thị Lan

Trường Đại học Đồng Tháp

Email: dtlan@dtthu.edu.vn

Tóm tắt: Qua quá trình đưa vào áp dụng tại rất nhiều quốc gia trên thế giới, chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) đã chứng minh được tính ưu việt và mang lại những lợi ích to lớn. Do đó, Bộ Tài chính đã chính thức ban hành Quyết định số 345/QĐ-BTC phê duyệt Đề án tiến tới đưa IFRS và chuẩn mực báo cáo tài chính Việt Nam (VFRS) vào áp dụng tại Việt Nam, đáp ứng mong mỏi của các cơ quan quản lý, nhà đầu tư, cũng như bản thân các doanh nghiệp. Tuy nhiên điều này cũng làm phát sinh nhiều vấn đề trong thực tiễn; một trong những trở ngại đó là chất lượng nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán chưa đảm bảo yêu cầu. Các cơ sở đào tạo cần chủ động cập nhật và thiết kế lại chương trình dạy học kế toán phù hợp.

Từ khóa: Đề án, chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS)

Nhận bài: 15/03/2023; Phản biện: 18/03/2023; Duyệt đăng: 21/03/2023.

1. Đặt vấn đề

Cùng với xu hướng toàn cầu hóa về hợp tác và phát triển kinh tế, Kế toán (KT) không còn là vấn đề mang tính nội tại, riêng biệt của từng quốc gia. Trong bối cảnh KT được xem như là một ngôn ngữ kinh doanh toàn cầu thì việc cho phép áp dụng IFRS sẽ giúp các cơ quan quản lý nhà nước, chủ sở hữu, nhà đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư nước ngoài có công cụ để đánh giá và so sánh thông tin tài chính giữa các đơn vị theo cùng một ngôn ngữ, chuẩn mực chung để đưa ra các quyết định kinh tế một cách phù hợp. Một trong những lý do VN hiện nay chưa được công nhận là quốc gia có nền kinh tế thị trường do hệ thống chuẩn mực KT để phản ánh các giao dịch kinh tế của các doanh nghiệp hiện còn lạc hậu so với thông lệ quốc tế. Vì vậy, việc cho phép áp dụng IFRS tại VN sẽ góp phần để cộng đồng quốc tế sớm công nhận VN có nền kinh tế thị trường, từ đó khơi thông dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), thể hiện cam kết mạnh mẽ của Chính phủ trong việc bảo vệ các nhà đầu tư và tạo dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, phục vụ mục tiêu phát triển bền vững. Ngoài ra, việc áp dụng IFRS sẽ tạo điều kiện để doanh nghiệp đủ điều kiện niêm yết trên thị trường quốc tế hoặc nhận được các khoản vay ưu đãi từ các định chế tài chính quốc tế như Ngân hàng Thế giới (WB), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB)... Theo tài liệu của Hội đồng Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IASB), tính đến nay đã có hơn 130 quốc gia và vùng lãnh thổ đã áp dụng hoặc tuyên bố cho phép áp dụng IFRS dưới các hình thức khác nhau. Với các nước chưa cho phép doanh nghiệp áp dụng IFRS thì cũng đang trong xu thế điều chỉnh hệ thống chuẩn mực báo cáo tài chính quốc gia để phù hợp và tiệm cận gần hơn với IFRS. Trong khi đó, tại VN cho tới nay, 26 chuẩn mực KT được

ban hành đã quá lâu, một số nội dung chưa phù hợp với các giao dịch của kinh tế thị trường trong giai đoạn mới. Bên cạnh đó, chúng ta còn thiếu rất nhiều chuẩn mực so với thông lệ quốc tế như các chuẩn mực về nông nghiệp, về thăm dò và khai thác tài nguyên khoáng sản, về nhóm công cụ tài chính phái sinh, về giá trị hợp lý, về tổn thất tài sản,...

Những năm gần đây, VN đang trong quá trình cải cách hành chính và thể chế một cách mạnh mẽ, hoạt động đầu tư nước ngoài ngày càng trở nên sôi động, nhu cầu các doanh nghiệp VN niêm yết hoặc thu hút vốn trên thị trường nước ngoài ngày càng gia tăng. Trong bối cảnh đó, Chính phủ có chủ trương phải xây dựng phương án, lộ trình công bố để áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế, góp phần thúc đẩy quá trình hội nhập kinh tế với khu vực và thế giới. Ngày 16 tháng 3 năm 2020, Bộ Tài chính đã chính thức ban hành Quyết định số 345/QĐ-BTC phê duyệt Đề án áp dụng chuẩn mực Báo cáo tài chính tại VN (sau đây gọi tắt là “Đề án”).

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nội dung cơ bản của Đề án và quá trình thực thi

Đề án áp dụng chuẩn mực Báo cáo tài chính tại VN đề cập đến vấn đề xây dựng phương án, lộ trình và công bố, hỗ trợ áp dụng IFRS tại VN cho từng nhóm đối tượng, phù hợp với thông lệ quốc tế nhằm mục đích nâng cao tính minh bạch, trung thực của báo cáo tài chính, nâng cao trách nhiệm giải trình của doanh nghiệp đối với người sử dụng báo cáo tài chính. Đề án cũng hướng tới ban hành mới và tổ chức thực hiện hệ thống chuẩn mực báo cáo tài chính VN (VFRS) theo nguyên tắc thông lệ quốc tế, phù hợp với đặc thù của nền kinh tế VN. Đề án áp dụng cho các đối tượng là: Các doanh nghiệp có đủ khả năng và nguồn lực áp dụng IFRS; các doanh nghiệp

khác thuộc mọi lĩnh vực, thành phần kinh tế hoạt động tại VN áp dụng VFRS.

Bộ Tài chính đã đưa ra phương án áp dụng IFRS cho từng giai đoạn như sau:

Giai đoạn 1: Áp dụng tự nguyện (2022 đến 2025):

(1) Đối với báo cáo tài chính hợp nhất:

Các doanh nghiệp sau có nhu cầu và đủ nguồn lực, thông báo cho Bộ Tài chính trước khi tự nguyện áp dụng IFRS để lập báo cáo tài chính hợp nhất: Công ty mẹ của tập đoàn kinh tế Nhà nước quy mô lớn hoặc có các khoản vay được tài trợ bởi các định chế tài chính quốc tế; Công ty mẹ là công ty niêm yết; Công ty đại chúng quy mô lớn là công ty mẹ chưa niêm yết; Các công ty mẹ khác.

(2) Đối với báo cáo tài chính riêng:

Các doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài là công ty con của công ty mẹ ở nước ngoài có nhu cầu và đủ nguồn lực, thông báo cho Bộ Tài chính trước khi tự nguyện áp dụng IFRS để lập báo cáo tài chính riêng.

Giai đoạn 2: Áp dụng bắt buộc (sau năm 2025):

(1) Đối với báo cáo tài chính hợp nhất:

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện áp dụng IFRS của giai đoạn 1, Bộ Tài chính căn cứ nhu cầu, khả năng sẵn sàng của các doanh nghiệp và tình hình thực tế, quy định phương án, thời điểm bắt buộc áp dụng IFRS để lập báo cáo tài chính hợp nhất cho từng nhóm doanh nghiệp thuộc các đối tượng cụ thể sau: Công ty mẹ của tập đoàn kinh tế Nhà nước; Công ty mẹ là công ty niêm yết; Công ty đại chúng quy mô lớn là công ty mẹ chưa niêm yết; Công ty mẹ quy mô lớn khác.

Để Đề án theo Quyết định số 345/QĐ-BTC đi vào cuộc sống, Bộ Tài chính phối hợp với các bên liên quan đã và đang thực hiện rất nhiều công việc như dịch thuật IFRS ra tiếng Việt; Nghiên cứu, xây dựng Thông tư về cách thức áp dụng IFRS; Tổ chức các buổi hội thảo, tập huấn, tuyên truyền về việc áp dụng IFRS; Đào tạo nguồn nhân lực... Ngoài ra, nhằm tìm hiểu mức độ sẵn sàng cũng như chia sẻ những thách thức mà doanh nghiệp phải đối mặt trong việc áp dụng IFRS theo Đề án, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) và Deloitte Việt Nam đã phối hợp thực hiện Khảo sát về Tính sẵn sàng áp dụng IFRS tại doanh nghiệp. Cuộc khảo sát trên phạm vi rộng được tiến hành từ ngày 20/07/2020 đến ngày 15/08/2020 thông qua các kênh của Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, Hiệp hội Kiểm toán viên hành nghề VN (VACPA), Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh (ACCA) và các khách hàng của Deloitte. Đối tượng khảo sát là những nhân sự có vai trò quan trọng và quyết định thành công trong việc chuyển đổi và áp dụng IFRS của doanh nghiệp, cụ thể 53% phản hồi đến từ KT trưởng và 33% đến từ quản lý cấp cao. Kết quả thu được khá khả quan, đã có hơn 50% doanh nghiệp tham gia khảo sát cho biết đã áp dụng

hoặc đang chuẩn bị chuyển đổi theo chuẩn mực IFRS. Sau gần 6 tháng ban hành Đề án, trong số các doanh nghiệp đang chuẩn bị hoặc chưa áp dụng IFRS, hơn 55% doanh nghiệp nói rằng họ sẽ áp dụng chuyển đổi trước năm 2025 - tức là năm cuối cùng trong giai đoạn tự nguyện theo lộ trình áp dụng IFRS đề cập trong Đề án.

2.2. Định hướng chương trình đào tạo kế toán trong nhà trường

Trình độ, năng lực chuyên môn của người làm KT là rất quan trọng trong quá trình vận dụng IFRS, trong đó khả năng đánh giá, xét đoán nghề nghiệp là vấn đề then chốt. Do vậy, có thể khẳng định nguồn nhân lực là một trong những yếu tố tiên quyết giúp thực hiện thành công Đề án. Tuy nhiên kết quả khảo sát của Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) và Deloitte VN cũng tiết lộ khả năng đáp ứng của đội ngũ kế toán VN hiện nay đối với việc áp dụng IFRS còn hạn chế. Các doanh nghiệp hiện đang thiếu hụt trầm trọng nguồn nhân lực, kinh nghiệm và thời gian để thích nghi với chuẩn mực IFRS, đa số các doanh nghiệp tham gia khảo sát cho rằng đội ngũ KT còn thiếu kiến thức và kinh nghiệm trong việc áp dụng hoặc chuyển đổi sang IFRS.

- Các trường đại học, cơ sở đào tạo KT chính là nơi cung cấp nguồn nhân lực KT cho doanh nghiệp, do đó chất lượng đào tạo sẽ quyết định chất lượng đội ngũ KT kế cận. Nhận thức được điều này, trong nội dung Đề án, tại điều 1, mục III, khoản 2 - hoạt động phối hợp, tổ chức thực hiện của các cơ quan đơn vị có nhấn mạnh đến nhiệm vụ của các cơ sở đào tạo: cần chủ động xây dựng chương trình đào tạo về KT, căn cứ vào lộ trình, phương án áp dụng, tổ chức các hoạt động đào tạo IFRS và VFRS; đồng thời tổ chức nguồn lực và xây dựng giáo trình, PP giảng dạy phù hợp đáp ứng được nội dung đào tạo IFRS theo lộ trình đã được phê duyệt.

- Với lộ trình đã xác định trong Đề án, chỉ còn khoảng 1 năm chuẩn bị cho các doanh nghiệp có nhu cầu và đủ nguồn lực áp dụng tự nguyện IFRS, và khoảng 4 năm cho việc đưa IFRS vào áp dụng bắt buộc tại một số nhóm doanh nghiệp. Các cơ sở đào tạo kế toán - kiểm toán nói chung, khoa Kinh tế và Bộ môn Kế toán tài chính của Trường Đại học Đồng Tháp nói riêng, cần chủ động thay đổi, nhanh chóng chỉnh sửa, cập nhật và xây dựng chương trình đào tạo chuẩn về KT quốc tế; thiết kế lại chương trình, tài liệu giảng dạy KT phù hợp và có cập nhật thường xuyên các thay đổi của IFRS. Cụ thể như sau:

- Cần điều chỉnh nội dung chương trình giảng dạy cho chuyên ngành kế KT, kiểm toán theo hướng bổ trí thêm dung lượng và thời lượng thích hợp cho môn học KT theo IFRS, thiết kế nội dung các học phần logic, tránh trùng lặp giữa các học phần trong chương trình đào tạo. Trong đó nội dung môn học không chỉ giới thiệu nội dung quy định của IFRS mà cần chú trọng đến vấn

để định hướng PP tư duy, cách thức vận dụng chuẩn mực. Bởi vì chuẩn mực KT quốc tế được xây dựng theo hướng chỉ đưa ra các nguyên tắc (principle-based) hơn là đi vào các quy định cụ thể (rule-based), do đó việc vận dụng IFRS đòi hỏi khả năng xét đoán bản chất nghiệp vụ thay vì tuân thủ các quy định cụ thể. Trong khi người VN với văn hóa Á Đông, và kế toán VN theo trường phái châu Âu lục địa vốn đã quen với việc tuân thủ những quy định chi tiết, thì khi áp dụng IFRS sẽ gặp khó khăn không nhỏ vì phải thường xuyên vận dụng khả năng đánh giá và xét đoán nghề nghiệp.

- Đề án cũng hướng tới việc ban hành mới và tổ chức thực hiện hệ thống chuẩn mực báo cáo tài chính VN (VFRS) trong tương lai cho một nhóm các doanh nghiệp. Mặt khác, tại VN hiện nay, số lượng các doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm tỷ trọng rất lớn trong nền kinh tế, mà các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ không có nhu cầu và điều kiện áp dụng IFRS hoặc VFRS thì các doanh nghiệp này lại áp dụng chế độ KT riêng. Lúc này việc biên soạn giáo trình và tài liệu giảng dạy cũng sẽ được thiết kế lại theo hướng đa dạng hóa nội dung, tích hợp các quy định để phù hợp với các doanh nghiệp có quy mô, loại hình khác nhau, từ đó giúp người học và người làm nghề KT, kiểm toán nắm bắt và vận dụng tốt trong thực tế.

3. Kết luận

Đề án áp dụng chuẩn mực Báo cáo tài chính tại VN được ban hành nhằm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý KT; góp phần thiết lập công cụ quản lý hiệu quả cho công tác quản trị, điều hành tại doanh nghiệp cũng như việc quản

lý, giám sát của cơ quan chức năng Nhà nước và các bên liên quan trong giai đoạn mới; góp phần nâng cao tính minh bạch, hiệu quả của các thông tin tài chính, nâng cao trách nhiệm giải trình của doanh nghiệp, bảo vệ môi trường kinh doanh, bảo vệ lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư, góp phần thúc đẩy hội nhập của nền kinh tế VN với khu vực và thế giới. Để thực hiện thành công Đề án, một trong những mấu chốt là lực lượng làm công tác KT, kiểm toán trên thực tế do các trường đào tạo ra. Thời gian tới, trong bối cảnh IFRS sẽ được đưa vào áp dụng tại VN, cùng với đó là tồn tại nhiều thông tư, chế độ và văn bản hướng dẫn thực thi công tác KT tương ứng với các nhóm doanh nghiệp khác nhau, các cơ sở đào tạo, trong đó có Khoa Kinh tế Trường ĐHTT cần nhanh chóng nghiên cứu thiết kế lại chương trình giảng dạy, tài liệu giảng dạy kế toán cho phù hợp với bối cảnh mới, từ đó giúp đào tạo nguồn nhân lực KT, kiểm toán có thể thích ứng và phục vụ cho các doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực, quy mô khác nhau trong nền kinh tế. □

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Tài chính (2020), *Quyết định số 345/QĐ-BTC phê duyệt Đề án áp dụng chuẩn mực Báo cáo tài chính tại Việt Nam*. Hà Nội
- [2]. Cătălin Nicolae Albu and Nadia Albu, Szilveszter Fekete (2010): *The context of the possible IFRS for SMEs implementation in Romania, An exploratory Study*. Accounting And Management Information Systems, vol 9, No.1: 45-71.
- [3]. <https://cafef.vn/hon-50-doanh-nghiep-tham-gia-khao-sat-cua-hose-va-deloitte-da-ap-dung-hoac-dang-chuan-bi-chuyen-doi-theo-ifs-20201008105623022>.

Orienting the accounting and financial training program in line with the project on applying the financial reporting standards in Vietnam

Duong Thi Lan

Dong Thap University

Email: dtlan@dtu.edu.vn

Abstract: Through the process of being applied in many countries around the world, the International Financial Reporting Standards (IFRS) have proven their superiority and brought great benefits. Therefore, the Ministry of Finance has officially issued Decision No. 345/QĐ-BTC approving the project to bring IFRS and Vietnamese financial reporting standards (VFRS) into practice in Vietnam, meeting the expectations of the regulatory authorities, investors, as well as the businesses themselves. However, this also raises many problems in practice. One of the obstacles is that the quality of accounting and auditing human resources has not yet met the requirements. The training institutions need to actively update and redesign the accounting teaching programs accordingly.

Keywords: Project, international financial reporting standards (IFRS).

Tap chí

Giáo chức

Việt Nam

HỘI CỤU GIÁO CHỨC VIỆT NAM * TẠP CHÍ KHOA HỌC * THE VIETNAM TEACHERS' SCIENTIFIC MAGAZINE

ISSN 1859 - 2902

Năm thứ

17

Số

194

Tháng 6/2023

THE VIETNAM TEACHERS' SCIENTIFIC MAGAZINE

Tổng Biên tập
PGS.TS. NGUYỄN GIA CẦU
Phó Tổng Biên tập
PGS.TS. TÔ BÁ TRƯƠNG

Editor in chief
Assoc.Prof.Dr. NGUYEN GIA CAU
Assoc.Editor in chief
Assoc.Prof.Dr. TO BA TRUONG

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

GS.VS. PHẠM MINH HẠC (Chủ tịch)

Hội Cựu Giáo chức Việt Nam

GS.TSKH. NGUYỄN MẬU BÀNH

Hội Cựu giáo chức Việt Nam

GS.TS. NGUYỄN THANH HÙNG

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

PGS.TS. PHẠM MINH HÙNG

Trường Đại học Vinh

GS.TSKH. TRẦN VĂN NHUNG

Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước

GS.TS. TRẦN QUỐC THÀNH

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

TS. NINH VĂN BÌNH

Trường Đại học Sài Gòn

PGS.TS. LÊ VĂN TẤN

Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam

GS.TS. THÁI VĂN THÀNH

Sở GD&ĐT Nghệ An

TS. PHẠM XUÂN LÝ

Trường Đại học Nguyễn Huệ

TS. NGUYỄN THỊ HƯƠNG THỦY

Trường Đại học Thủ Dầu Một

PGS.TS. TRẦN ĐÌNH TUẤN

Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

EDITORIAL BOARD

Prof.Acad. PHAM MINH HAC (Chairman)

Vietnam Association of former Teachers

Prof.Dr.Sc. NGUYEN MAU BANH

Vietnam Association of former Teachers

Prof.Dr. NGUYEN THANH HUNG

Hanoi Pedagogical University

Assoc.Prof.Dr. PHAM MINH HUNG

Vinh University

Prof.Dr.Sc. TRAN VAN NHUNG

The State Council for Professor Tide of Vietnam

Prof.Dr. TRAN QUOC THANH

Hanoi Pedagogical University

Dr. NINH VAN BINH

Saigon University

Assoc.Prof.Dr. LE VAN TAN

Vietnam Academy of Social and Sciences

Prof.Dr. THAI VAN THANH

Department of Nghe An Education and Training

Dr. PHAM XUAN LY

Nguyen Hue University

Dr. NGUYEN THI HUONG THUY

Thu Dau Mot University

Assoc.Prof.Dr. TRAN DINH TUAN

Political Academy, Ministry of National Defence

Ban Thư ký: ĐT: 0837371368

Ban Biên tập: ĐT: 0913091153

Ban Trị sự: ĐT: 0826 662 266

Tòa soạn trị sự

Phòng 201, số 25 Tạ Quang Bửu

quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3868 4680

Email: tapchigiaochuc@yahoo.com.vn

Tài khoản: 1100 104010 Ngân hàng

Thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội

Secretariat: Phone: 0837 371368

Editorial Board: Phone: 0913 091 153

Board of Trustees: Phone: 0826662266

Head Office

201, Home 25 Tạ Quang Bửu,

Hai Ba Trưng, Ha Noi.

Tel: (04). (024) 3868 4680

Email: tapchigiaochuc@yahoo.com.vn

Account No: 1100 104010

SHB Bank

Giấy phép xuất bản: Số 473/CBC-QLBC,

ngày 11/5/2023 của Cục Báo chí,

Bộ Thông tin và Truyền thông

In và chế bản tại:

Công ty CP In Công đoàn Việt Nam,

167 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội.

Publishing licence, No. 473/CBC-QLBC,

11/5/2023 by Department of Press

Ministry of Information and Communication

Designed and Printed by:

Vietnam Trade Union Printing JSC.

167 Tây Sơn, Dong Da, Hanoi.

**SỨ MỆNH, MỤC ĐÍCH
VÀ TÔN CHỈ HOẠT ĐỘNG**

Là tạp chí khoa học của Hội cựu Giáo chức Việt Nam, **Sứ mệnh** của Tạp chí là công bố công trình nghiên cứu của các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, các nhà quản lý, chỉ đạo giáo dục, các thầy/cô giáo, nghiên cứu sinh, học viên cao học, học sinh, sinh viên trong các lĩnh vực Chính trị - Tư tưởng; Văn hóa - Xã hội; Khoa học - Công nghệ; Giáo dục và Đào tạo theo chủ trương định hướng của Đảng, của nhà nước và của ngành. Tạp chí thực hiện chức năng là sự đồng hành về tri thức và niềm tin với đồng đảo bạn đọc. Tạp chí Giáo chức Việt Nam được xuất bản từ năm 2007, với mã số ISSN 1859 - 2902, phát hành định kì ngày 10 hằng tháng.

Tạp chí Giáo chức Việt Nam luôn không ngừng cải tiến, đổi mới về nội dung và hình thức theo hướng nâng cao tính khoa học, tính chuyên nghiệp phù hợp với sự phát triển của báo chí khoa học hiện đại trong xu thế hội nhập, phát triển.

Để đảm bảo tính chuẩn mực và nâng cao hơn nữa chất lượng khoa học, các bài viết trước khi đăng Tạp chí Giáo chức Việt Nam đều được phản biện kín theo một quy trình chặt chẽ, khách quan bởi các nhà khoa học có uy tín trong nước và quốc tế.

**Mission, Purpose and Principle
of Operation**

To be the scientific magazine of the Association of the former Vietnamese teachers, its Mission is to publish the research works of the scientists, researchers, managers, educational leaders, teachers, postgraduates, graduate students, students in the fields of Politics - Thought, Socioculture, Science and Technology, Education and Training according to the orientation guidelines of the Party, the State and the Ministry. The magazine's function serves as a companion of knowledge and beliefs to a large number of readers. The Vietnam Teachers Magazine has been published since 2007, with the code ISSN 1859-2902, released periodically on the 10th of every month.

The Vietnam Teachers Magazine is constantly improving and innovating in content and form towards improving its scientificity and professionalism in accordance with the development of modern scientific journalism in the trend of integration and development.

To ensure the standardization and further improve the scientific quality, all articles before being published in the Vietnam Teachers Magazine are critically reviewed according to a strict and objective process by domestic and international reputable scientists.

VẤN ĐỀ HÔM NAY

1. **Đoàn Văn Re.** Xây dựng Đảng về đạo đức từ chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh qua tác phẩm "Đạo đức cách mạng". Building the Party on morality from the guidance of President Ho Chi Minh through the work "Revolutionary Ethics". 1
2. **Nguyễn Huy Đại.** Các yếu tố tác động đến phát huy vai trò của báo chí trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh - The factors affecting the promotion of the role of the press in protecting the current ideological foundation of the Party according to Ho Chi Minh's Thought. 5
3. **Chu Văn Liễu.** Nâng cao chất lượng dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên Trường Đại học Tân Trào theo hướng phát triển năng lực - Improving the quality of teaching Ho Chi Minh's Thought for the students of Tan Trao University in the direction of capacity development. 9
4. **Đặng Thị Kim Ánh - Trịnh Phương Thảo - Nguyễn Thị Nhung.** Giáo dục giá trị đạo đức truyền thống cho sinh viên: kế thừa và phát triển - Educating the traditional moral values for the students: Inheritance and Development. 12
5. **Trần Trung Chung.** Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Y theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh - Educating professional ethics for the medical students according to Ho Chi Minh's moral Thought. 17
6. **Nguyễn Đức Hoàng.** Tăng cường công tác giáo dục chính trị nâng cao nhận thức, trách nhiệm của học viên ở Học viện Chính trị trong phát huy phẩm chất "Bộ đội cụ Hồ" kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân - Strengthening political education to

- raise awareness and responsibility of the students at the political academy in promoting the quality of "Uncle Ho's army" resolutely against individualism. 21
7. **Ngô Thị Hào - Nguyễn Hữu Hạnh.** Khảo lược về nghệ thuật quân sự Việt Nam - Một số bài học kinh nghiệm cho quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa - A brief overview of the Vietnamese military art - Some lessons learned for the process of national construction and defense in the period of industrialization and modernization. 24
8. **Nguyễn Thị Hồng Nhung.** Vai trò của môi trường văn hóa đối với sự phát triển của xã hội - The role of the cultural environment in the social development. 27
9. **Đặng Quốc Thành.** Tính cách quân nhân và biện pháp xây dựng tính cách cho quân nhân hiện nay - The military character and the measures to build the character for the soldiers today. 29
10. **Nguyễn Quang Trung.** Bình đẳng giới ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn - The gender equality in Vietnam: The theory and practice. 32
11. **Nguyễn Đình Thọ.** Biện pháp khai thác các tiềm năng của trí tuệ nhân tạo trong việc thúc đẩy và gia tăng sự hiện đại hóa giáo dục đại học - The measures to exploit the potentials of artificial intelligence in promoting and increasing the modernization of higher education. 35
12. **Mai Anh Vũ - Nguyễn Đình Thảo.** Liêm chính học thuật, liêm chính trong nghiên cứu khoa học - The academic integrity and the integrity in scientific research. 38

NHÀ TRƯỜNG HIỆN ĐẠI

13. **Trần Thị Phương Anh.** Biện pháp giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ mẫu giáo thông qua trò chơi đóng vai theo chủ đề ở trường mầm non - The measure to educate the cooperative skills for the preschool children through thematic role - playing games in preschool. 43
14. **Lê Thị Hương.** Biện pháp phát triển đội ngũ giáo viên các trường tiểu học ở thành phố Thủ Đức theo chuẩn nghề nghiệp - The measures to develop the teachers of the primary schools in Thu Duc city according to professional standards. 47
15. **Đào Thị Tuyết Nhung.** Các biện pháp quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh tại các trường tiểu học thành phố Thủ Đức - The measures to manage the moral education for the students at the primary schools in Thu Duc city. 51
16. **Trần Văn Út - Phạm Phương Tâm.** Thực trạng và biện pháp phát triển đội ngũ tổ trưởng tổ chuyên môn tại các trường tiểu học quận Ninh Kiều thành phố Cần Thơ - The situation and measures to develop the professional team leaders at the primary schools in Ninh Kieu district, Can Tho city. 55
17. **Vũ Thị Quyên.** Thực trạng quản lý sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở các trường tiểu học thành phố Thủ Đức - The current status of managing the professional team activities according to the lesson study in the primary schools in Thu Duc city. 60
18. **Đào Ngọc Hằng - Lê Thị Linh Giang.** Thực trạng hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên các trường tiểu học thành phố Thủ Đức - The actual situation of professional training activities for the teachers of the primary schools in Thu Duc city. 63
19. **Nguyễn Thị Kim Trang - Lê Thị Linh Giang.** Biện pháp quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học thành phố Thủ Đức - The measures to manage the self - assessment activities in the educational quality accreditation in the primary schools in Thu Duc city. 67
20. **Nguyễn Minh Quân.** Đề xuất một số nội dung và biện pháp bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho giáo viên tiểu học - Proposing some contents and measures to improve the capacity of organizing experiential activities for the primary school teachers. 71
21. **Phan Diệp Phương Thảo.** Một số biện pháp quản lý hoạt động của giáo viên chủ nhiệm lớp tại các trường tiểu học quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh - Some measures to manage the activities of the head teachers at the primary schools in Binh Thanh district, Ho Chi Minh City. 75
22. **Hoàng Hải Yến.** Thực trạng giáo dục kỹ năng giao tiếp cho học sinh tại các trường tiểu học quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh - The reality of communication skills education for the students at the primary schools in Binh Thanh district, Ho Chi Minh City. 79
23. **Phạm Kiều Anh - Nguyễn Văn Khá.** Đổi mới quản lý hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học cho môn Tiếng Việt bậc Tiểu học Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 - Professional activities according to the lesson study for the Vietnamese subject at the primary level under the General Education Program 2018. 83
24. **Võ Thị Thu Thủy.** Thực trạng quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh các trường tiểu học quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh - The reality of moral education management for the students in the primary schools in Binh Thanh district, Ho Chi Minh City. 87

25. **Đào Thị Thu Lan.** Các biện pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên ở các trường tiểu học Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh - The measures to manage the professional improvement activities for the teachers in the primary schools in district 5, Ho Chi Minh City. 91
26. **Lê Văn Trung.** Biện pháp quản lý hoạt động tổ chuyên môn tại các trường tiểu học quận Bình Thạnh thành phố Hồ Chí Minh - The measures to manage the activities of the professional teams in the primary schools in Binh Thanh district, Ho Chi Minh City. 95
27. **Phạm Thu Giang.** Using English stories to increase the general school students' internal motivation - Sử dụng truyện tiếng Anh để nâng cao hứng thú học tập nội tại cho học sinh phổ thông. 100
28. **Nguyễn Thị Thu Hương.** Biện pháp đánh giá năng lực học tập môn Lịch sử của học sinh Trường Phổ thông thực hành chất lượng cao Nguyễn Tất Thành - Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình - The measures to assess the students' learning ability of the History subject at Nguyen Tat Thanh High - quality Practice General School, Hoa Binh College of Education. 103
29. **Phạm Thị Thu Hằng.** Tổ chức dạy học phân hóa trong môn Địa lý 8, 9 bậc trung học cơ sở - Differentiated teaching in the Geography subject, grade 8, 9 at the lower secondary level. 106
30. **Trần Thị Tươi.** Biện pháp bồi dưỡng trí thông minh văn hóa cho sinh viên sư phạm mầm non - The measures to foster the cultural intelligence for the preschool pedagogical students. 109
31. **Nguyễn Thị Thu Hà.** Giải pháp thực hiện công tác tự đánh giá hướng đến kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục chu kỳ 2 của Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình - The solution for the self - assessment towards the quality accreditation of the educational institutions, cycle 2 at Hoa Binh College of Education. 114
32. **Lê Thị Ngọc Hương.** Một số biện pháp quản lý hoạt động liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo nghề tại trường cao đẳng Việt Nam - Singapore - Some measures to manage the linkages between the schools and businesses in vocational training at Vietnam - Singapore Vocational College. 117
33. **Nguyễn Thị Xuân Mai.** The readiness of the students' self - study ability at Ba Rịa - Vung Tau University - Sự sẵn sàng cho năng lực tự chủ học tập của sinh viên Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu. 122
34. **Phạm Thế Hùng - Phạm Xuân Trí - Y Rô Bi Bkrông - Đỗ Thị Thuý Linh - Phạm Hùng Mạnh.** Bài tập phát triển tính mềm dẻo cho nam sinh viên lớp thể dục nhào lộn khóa 2022, Trường Đại học Tây Nguyên - The exercises to develop the flexibility for the male students in acrobatic gymnastics, course of 2022, Tay Nguyen University. 127
35. **Phan Văn Trường.** Biện pháp nâng cao sức mạnh trong môn xà kép cho nam sinh viên Trường Đại học Hà Tĩnh - The measures to improve strength in parallel bars for the male students at Ha Tinh University. 130
36. **Huỳnh Thị Ngọc Lan.** Hướng dẫn sinh viên xác lập cấu trúc nghĩa biểu niệm của từ Tiếng Việt - Guiding the students to establish the structure of the semantic meaning of Vietnamese words. 133

37. **Bùi Thị Hương - Nguyễn Thị Lý.** Một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực tự học tiếng Anh của học viên Học viện Kỹ thuật Quân sự - Some solutions to improve the students' English self-study ability at the Military Technical Academy. 136
38. **Đào Thị Hồng Hạnh.** Một số hoạt động thực hành phát âm tiếng Anh theo đường hướng giao tiếp cho sinh viên không chuyên Trường Đại học Hải Phòng - Some practice activities of English pronunciation in the direction of communication for the non-specialized students at Hai Phong University. 139
39. **Đoàn Thị Hào - Trần Thị Ngọc Thiện.** Dạy học dự án môn Giáo dục học đại cương ở Trường Đại học Đồng Nai - Project-based teaching the general education subject at Dong Nai University. 142

NGHIÊN CỨU - KINH NGHIỆM

42. **Dương Mộng Tuấn.** Thực trạng dạy học văn học viết Nam Bộ trong nhà trường phổ thông ở tỉnh Hậu Giang từ góc nhìn văn hóa - The reality of teaching the Southern written literature in the general schools in Hau Giang province from a cultural perspective. 153
43. **Hồ Thị Hồng Ái.** Lịch sử của quan điểm giáo dục Highscope - The history of the Highscope educational perspective. 157
44. **Nguyễn Thị Hồng Nhung.** Phát huy vai trò cố vấn học tập cho sinh viên Đại học Quảng Bình trong đào tạo theo học chế tín chỉ - Promoting the role of academic advisors for the students of Quang Binh University in credit-based training. 161
45. **Phan Nguyễn Hồng Diễm.** Phát triển kỹ năng viết của sinh viên không chuyên Trường Đại học Thủ Dầu Một - Developing writing skills of the non-specialized students at Thu Dau Mot University. 165
46. **Nguyễn Thị Kim Chung - Nguyễn Thị Kim Thoa.** Nhu cầu học tập của cá nhân, gia đình và cộng đồng với vấn đề xây dựng xã hội học tập ở nước ta hiện nay - The learning needs of the individuals, families and communities with the work of building a learning society in our country today. 168
47. **Nhan Bình Phương.** Đa dạng hóa các hình thức thể dục thể thao ngoại khóa trong hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên ở các trường đại học hiện nay - Diversifying the forms of extracurricular sports in physical education activities for the students at the universities today. 171
48. **Nguyễn Thị Nhung.** Sử dụng các giá trị tư tưởng chủ đạo của nhà cải cách Đặng Huy Trứ vào giảng dạy ngành chính trị học ở Trường Đại học Tân Trào - Using the key ideological values of the reformer Dang Huy Tru in teaching political science at Tan Trao University. 175
49. **Nguyễn Minh Trí.** Hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn của viên chức Trường Chính trị thành phố Cần Thơ hướng đến mục tiêu đạt trường chính trị chuẩn mức 1 - The scientific research activities, practice summaries of staff of the Can Tho city School of Politics, towards the goal of achieving a standard political school of level 1. 178
50. **Nguyễn Thị Kim Chung.** Một số giải pháp xây dựng văn hóa ứng xử học đường - Some measures to build a school behavior culture. 182
51. **Lê Văn Dũng.** Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giảng dạy trong Trường Đại học văn hóa, thể thao và du lịch Thanh Hóa - The reality and solutions to improve the quality and effectiveness of teaching in Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism. 185
52. **Nguyễn Thị Kim Biên.** Đánh giá năng lực thực hành nghệ thuật của sinh viên ngành giáo dục mầm non tại Trường Đại học Trà Vinh - The assessment of the artistic practice capacity of the students majoring in preschool education at Tra Vinh University. 189
53. **Nguyễn Hữu Đan.** Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên phụ nữ trong việc thực hiện phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2023-2025 - Improving the quality of communicating and mobilizing the cadres and women's members in the classification and treatment of domestic waste at the households in Thanh Hoa province, in the period of 2023-2025. 193
54. **Phan Thị Nở.** Dạy học tác phẩm của Nguyễn Đình Chiểu trong trường trung học phổ thông ở Trà Vinh theo mô hình trường học gắn với di sản văn hóa khi thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 - Teaching the works of Nguyen Dinh Chieu in the high school program in Tra Vinh according to the school model associated with the cultural heritage when implementing the General Education Program 2018. 198
55. **Trần Thị Phương Thanh.** Quản lý lớp học trực tuyến trong Microsoft teams - online classroom management in Microsoft Teams. 202
56. **Trịnh Thị Hậu.** Làm việc theo phong cách dân chủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Trường Đại học văn hóa, thể thao và du lịch Thanh Hóa - Working according to the democratic style of President Ho Chi Minh at Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism. 205
57. **Ngô Thị Tố Tâm.** Các biện pháp quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phân hóa ở các trường trung học cơ sở huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình - The measures to manage the teaching activities in the differenced direction in the junior high schools in Tuyên Hoa district, Quang Binh province. 210

40. **Nguyễn Thị Kiều Oanh, Huỳnh Thị Thủy Trâm.** Thực trạng và biện pháp rèn luyện kỹ năng chủ nhiệm lớp cho sinh viên khoa sư phạm trường Đại học Quy Nhơn - The reality and measures to train the classroom management skills for the students of the Faculty of Pedagogy at Quy Nhon University. 145
41. **Nguyễn Văn Dũng.** Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên trường cao đẳng kỹ thuật phòng không - không quân đáp ứng yêu cầu giáo dục đào tạo trong tình hình mới - Improving the quality of the teaching staff of the Air Force - Air Defense Technical College to meet the requirements of the education and training in the new situation. 149

58. **Võ Thị Thanh Nhân.** Một số vấn đề giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học hiện nay - Some issues of gender education for the primary school students today. 214
59. **Trần Thị Thanh Nga - Đỗ Ngọc Thúy.** Hướng dẫn sinh viên sư phạm mầm non sử dụng phương tiện Microsoft Powerpoint nhằm nâng cao tính tích cực nhận thức cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học - Guiding the preschool pedagogical students to use Microsoft PowerPoint to enhance the cognitive abilities for 5-6 year old preschoolers in scientific discovery activities. 218
60. **Phan Thị Thuý Kiều.** Quản lý hoạt động dạy học môn Giáo dục công dân theo chương trình giáo dục phổ thông mới tại các trường trung học cơ sở - Managing the teaching activities of civic education subject according to the new General Education Program at the lower secondary schools. 222
61. **Trần Thị Mai Phương.** Khai thác giá trị văn hóa, lịch sử di tích từ Lương Xâm vào giáo dục đạo đức cho học sinh - Exploiting the value of cultural, historical of Luong Xam temple for educating ethics for pupils. 227
62. **Nguyễn Trọng Lăng.** Sự thay đổi của chuyển đổi số trong giáo dục - The change of digital transformation in education. 230
63. **Nguyễn Thị Liễu.** Trí tuệ nhân tạo (AI) và ứng dụng trong giáo dục - The artificial intelligence (AI) and its application in education. 236
64. **Nguyễn Văn Huân.** Ứng dụng google forms, google driver, google sheets trong việc thu thập bài kiểm tra, lưu trữ và chấm bài cho sinh viên mầm non K44 trường cao đẳng sư phạm Hà Tây - The application of google forms, google driver, google sheets in collecting the tests, storing and grading the tests of the preschool education students K44 at Ha Tay Teacher Training College. 239
65. **Nguyễn Thị Thanh Nhân.** Kỹ năng vẽ và phân tích biểu đồ môn Địa lý lớp 10 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Practice drawing skills and analyze graphs in geography class 10 according to the 2018 general education program. 243
66. **Vũ Thị Lê - Trần Thị Thu Hà.** Ảnh hưởng của ý thức tự giác đến việc tự học của sinh viên y khoa trong chương trình đào tạo dựa trên năng lực thuộc dự án HPET tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình năm học 2021-2022 - The influence of self-consciousness on self-study of medical students in the competency-based training program under the HPET project at Thai Binh University of Medicine and Pharmacy in the academic year 2021-2022. 248
67. **Võ Hoàng Kháng.** Nâng cao năng lực lắng nghe và phản hồi tích cực cho sinh viên - Improving the students' ability to listen and give positive feedback. 251
68. **Nguyễn Xuân Huy - Nguyễn Thị Thu Phương.** Dạy học đọc hiểu bằng văn bản đa phương thức trong môn tiếng Việt ở tiểu học - Teaching reading comprehension using multimodal texts in the Vietnamese subject at the primary school. 254
69. **Nguyễn Hữu Cảnh.** Nâng cao chất lượng dạy học môn Vật lý đại cương ở trường đại học Nguyễn Huệ - Improving the quality of teaching general physics at Nguyen Hue University. 257
70. **Bùi Thị Hằng Thơ.** Xây dựng chương trình đào tạo cao đẳng giáo dục mầm non theo hướng tiếp cận năng lực nghề nghiệp tại Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình - Building a college training program in preschool education towards professional competence at Hoa Binh College of Education. 260
71. **Bùi Thị Miến.** Biện pháp hướng dẫn sinh viên cao đẳng giáo dục mầm non Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình tổ chức hoạt động ngày hội, ngày lễ cho trẻ mầm non - The measures to guide the preschool education students at Hoa Binh College of Education to organize the festivals and holidays for the preschool children. 263
72. **Dương Thị Lan.** Định hướng chương trình đào tạo kế toán, tài chính phù hợp với đề án áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính tại Việt Nam - Orienting the accounting and financial training program in line with the project on applying the financial reporting standards in Vietnam. 266
73. **Trần Thị Thanh Giang.** Involving the students in designing the rubrics in ESL/EFL writing classrooms - Vai trò xây dựng thang chấm của người học trong lớp học viết ESL/EFL. 269
74. **Huỳnh Nguyễn Thu - Võ Thị Anh Dao - Nguyễn Thị Bội Ngọc.** The impact of using the authentic materials on second language teaching and learning - Tác động của việc sử dụng tài liệu chính thống đối với việc giảng dạy và học ngôn ngữ thứ hai. 273